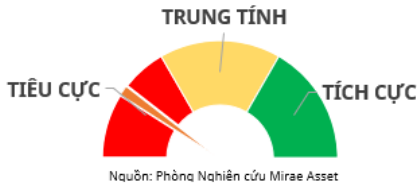


09 Tháng 04, 2025

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Bản tin cuối ngày Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeeasset.com.vn

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,094.30	-3.4	-17.5	-13.3
HNX	192.58	-4.2	-19.2	-19.9
UPCOM	84.41	-0.1	-14.8	-6.8
MSCI EM	1,002.61	0.1	-11.2	-5.0
NIKKEI	31,714.03	-3.9	-14.0	-20.3
HANG SENG	20,264.49	0.7	-16.4	20.4
KOSPI	2,293.70	-1.7	-10.5	-15.2
FTSE	7,745.94	-2.1	-10.8	-2.4
S&P 500	4,982.77	-1.6	-13.6	-4.4
NASDAQ	15,267.91	-2.1	-16.1	-6.4

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Việt Nam	12.2	1.5	12.9
Indonesia	13.7	1.7	12.9
Philippines	10.4	1.3	11.9
Malaysia	13.6	1.3	9.9
Thái Lan	14.2	1.0	6.9

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	1M (bps)	1Y (bps)
Tái cấp vốn	4.5	0	0	0
TPCP 5 năm	2.4	-1	5	34
TPCP 10 năm	3.0	0	8	32

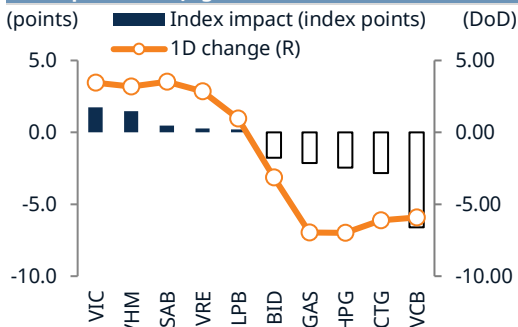
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US\$/VND	26,051	0.1	2.1	4.3
US\$/KRW	1,478.5	-0.3	1.6	9.1
US\$/JPY	145.38	-0.6	-1.3	-4.2
US\$/EUR	0.9069	-0.6	-1.7	-1.5
US\$/GBP	0.7799	-0.4	0.4	-1.1
US\$/SGD	1.3481	-0.4	1.1	0.2

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US\$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	1,244	759	529
HNX	75	40	33
UPCOM	39	27	25

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

Nhen nhóm tín hiệu phục hồi

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục trải qua những biến động mạnh với nhiều cung bậc cảm xúc trong phiên giao dịch hôm nay. Dù diễn biến chung vẫn còn nhiều thách thức, song điểm tích cực là đã có lúc VN-Index lấy lại sắc xanh. Tuy nhiên, kết phiên, chỉ số vẫn mất 38,5 điểm, tương đương 3,4%, lùi về mốc 1.094 điểm. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức cao, với hơn 1,5 tỷ cổ phiếu được khớp lệnh, tương ứng giá trị giao dịch hơn 30.000 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu bất động sản tiếp tục "nằm sàn" hàng loạt, với lượng dư bán sàn lên tới hơn 2 triệu đơn vị ở nhiều mã như KDH, PDR, NLG, DIG, HDC... Diễn biến tương tự cũng xảy ra với nhóm cổ phiếu thép và chứng khoán, khi các mã như NKG, HSG, HPG, HCM, SSI, FTS, ORS đều đóng cửa trong trạng thái dư bán sàn, khối lượng lên tới cả triệu cổ phiếu.

Điểm sáng hiếm hoi trong phiên đến từ nhóm ngân hàng, khi lực bán dần suy yếu và một số mã như LPB, NAB, SSB bật tăng nhẹ vào cuối phiên, góp phần tạo lực đỡ cho thị trường. Bên cạnh đó, bộ ba "họ Vin" - VHM, VIC, VRE - cũng ghi nhận mức tăng ấn tượng từ 2,9% đến 3,5%, giúp thu hẹp phần nào đà giảm chung của VN-Index.

Một tín hiệu tích cực khác đến từ khối ngoại, khi nhà đầu tư nước ngoài bất ngờ quay lại mua ròng trên cả hai sàn HSX và HNX với tổng giá trị hơn 322 tỷ đồng. Trong đó, MWG và FPT là hai mã được giải ngân mạnh nhất, lần lượt đạt 396 tỷ và 247 tỷ đồng. Ngược lại, nhóm này lại bán ròng mạnh hai cổ phiếu ngân hàng là VCB và MBB với giá trị tương ứng 261 tỷ và 239 tỷ đồng.

Mặc dù giảm điểm và kèm theo khối lượng tăng mạnh, thế nhưng điểm số đánh giá kỹ thuật của chúng tôi tiếp tục vẫn giữ ở mức -5 điểm với trạng thái đánh giá là TIÊU CỰC. Hệ số P/E hiện tại của VN-Index đang ở mức 12,2 lần.

Trương Hoàng Tiến Hưng, Analyst, 84-8-39102222, hung.tht@miraeeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	-5	TIÊU CỰC
VN30	-5	TIÊU CỰC
VN30F1M	-3	TRUNG TÍNH
VN DIAMOND	-6	TIÊU CỰC
VN FIN SELECT	-7	TIÊU CỰC
Shanghai Composite	-4	TIÊU CỰC
Kospi	-7	TIÊU CỰC
Nikkei 225	-5	TIÊU CỰC
FTSE 100 (EU)	-5	TIÊU CỰC
Dow Jones	-5	TIÊU CỰC

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Bản tin thị trường

Phân tích kỹ thuật

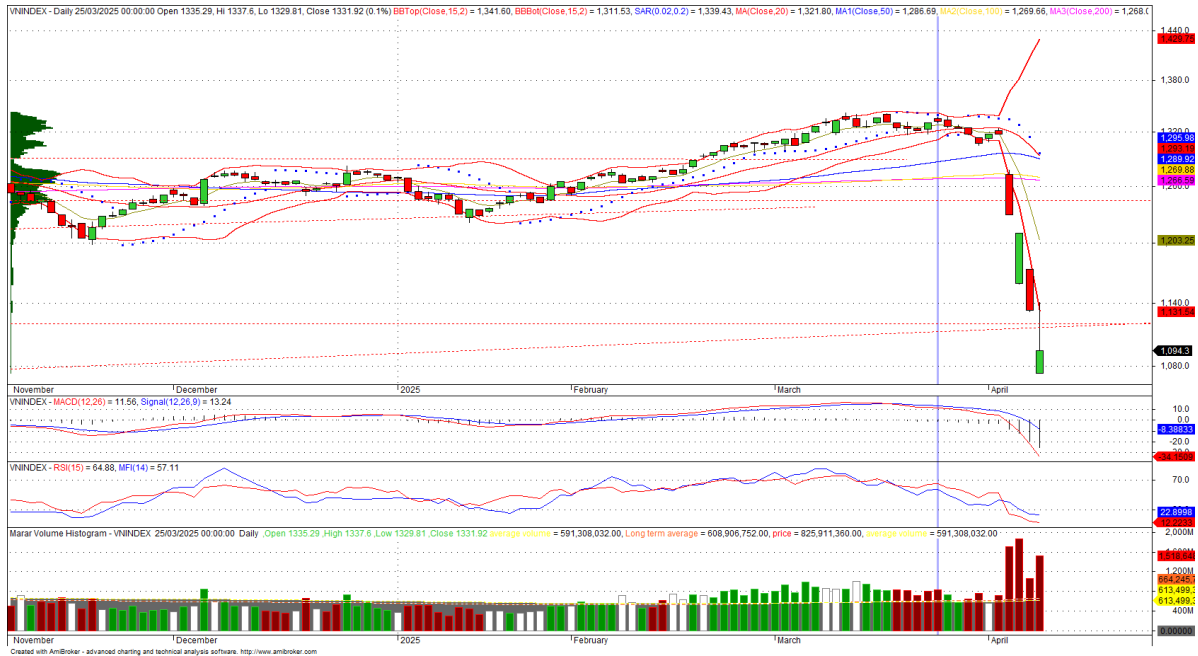
Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	-5	TIÊU CỰC
VN30	-5	TIÊU CỰC
VN30F1M	-3	TRUNG TÍNH
VN DIAMOND	-6	TIÊU CỰC
VN FIN SELECT	-7	TIÊU CỰC

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index	Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (09/04/2025)	1.094	1.130
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Giảm	1.190
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Đi ngang	1.080
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	1.020

VN-Index mất mốc 1,000 điểm, các tín hiệu kỹ thuật điều cho dấu hiệu quá bán, ngưỡng hỗ trợ mới được thiết lập tại vùng 1,080.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: freant.vn

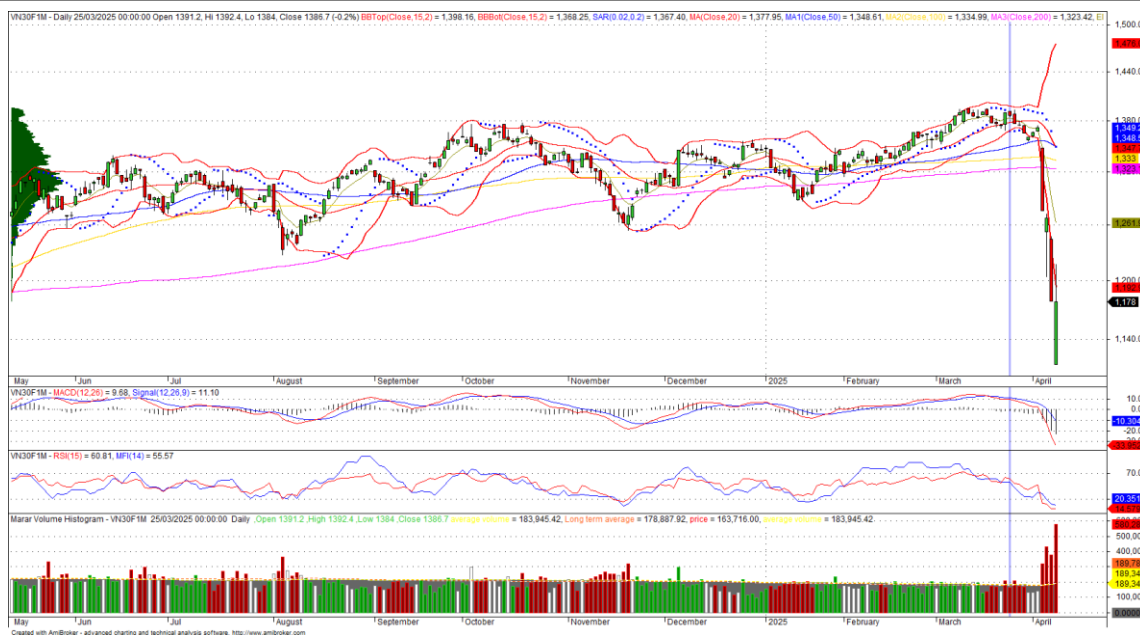
CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (09/04/2025)	1.178	Kháng cự 1	1.270
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	TRUNG TÍNH	Kháng cự 2	1.240
VN30 - đóng cửa	1.168	Hỗ trợ 1	1.120
Chênh lệch VN30F1M & VN30	+9,32	Hỗ trợ 2	1.080

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	-3	TRUNG TÍNH
VN30F1M (chart 60 phút)	-5	TIÊU CỰC
VN30F1M	-3	TRUNG TÍNH

VN30F1M bất ngờ có chênh lệch dương so với chỉ số tham chiếu VN30. Khối lượng khớp lệnh đạt mức cao hơn 580 nghìn hợp đồng

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
----	-------	--------------	--------------	-----------------------	------------------------	---------------------

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.

(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng SMG ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
LPB	31.5	3,594,680	0	TRUNG TÍNH	94,099	9.7	1.9	113
QNS	44.7	585,285	0	TRUNG TÍNH	16,434	5.8	1.4	26
SAB	44.1	1,694,985	-2	TRUNG TÍNH	56,561	13.1	2.4	75
ACV	86.5	435,650	-2	TRUNG TÍNH	188,306	18.1	3.1	38
SBT	14.65	2,490,460	-2	TRUNG TÍNH	11,933	17.6	1.2	36
VPB	15.95	23,753,166	-3	TRUNG TÍNH	126,546	8.0	0.9	379
ACB	21.8	15,311,560	-3	TRUNG TÍNH	97,373	5.8	1.2	334
HAH	45.05	2,580,200	-3	TRUNG TÍNH	5,852	8.9	1.7	116
NVL	8.1	12,955,995	-3	TRUNG TÍNH	15,796	#N/A N/A	0.4	105
CTD	64.3	1,606,085	-3	TRUNG TÍNH	6,425	17.3	0.7	103
REE	61	881,900	-3	TRUNG TÍNH	28,732	14.4	1.5	54
FPT	105.3	9,205,220	-4	TIÊU CỰC	154,904	19.6	5.2	969
VHM	48.5	14,318,535	-4	TIÊU CỰC	199,209	6.6	1.0	694
VIC	57	9,265,590	-4	TIÊU CỰC	217,949	17.8	1.5	528
VRE	18	16,700,305	-4	TIÊU CỰC	40,902	10.0	1.0	301
HHS	9.09	4,926,890	-4	TIÊU CỰC	3,345	9.1	0.7	45
NTP	54.6	485,870	-4	TIÊU CỰC	7,782	10.6	2.1	27
SHB	10.95	67,312,144	-5	TIÊU CỰC	44,514	4.8	0.8	737
HPG	21.3	30,863,030	-5	TIÊU CỰC	136,240	11.3	1.2	657
SSI	20.6	31,059,546	-5	TIÊU CỰC	40,415	13.7	1.5	640
MBB	20.65	29,132,224	-5	TIÊU CỰC	126,012	5.5	1.1	602
STB	33.1	17,771,360	-5	TIÊU CỰC	62,401	6.2	1.1	588
TCB	23.6	19,262,664	-5	TIÊU CỰC	166,731	7.7	1.1	455
VIX	10.45	43,120,944	-5	TIÊU CỰC	15,241	19.2	0.9	451
MWG	46.25	8,565,280	-5	TIÊU CỰC	67,594	18.2	2.4	396
VND	12.65	28,149,610	-5	TIÊU CỰC	19,257	10.4	1.0	356
VCI	32.05	9,968,480	-5	TIÊU CỰC	23,015	20.7	1.8	319
CTG	33.8	8,618,745	-5	TIÊU CỰC	181,506	7.2	1.2	291
HCM	23.7	11,731,435	-5	TIÊU CỰC	17,063	16.1	1.6	278
TPB	11.7	23,503,256	-5	TIÊU CỰC	30,911	5.1	0.8	275
VNM	52	5,275,210	-5	TIÊU CỰC	108,678	12.9	3.4	274
GEX	20.45	13,096,645	-5	TIÊU CỰC	17,575	10.7	1.3	268

VCB	52.5	4,219,610	-5	TIÊU CỰC	438,673	13.0	2.2	222
VIB	16.95	11,263,165	-5	TIÊU CỰC	50,496	7.1	1.2	191
DBC	21.95	8,620,105	-5	TIÊU CỰC	7,346	7.9	1.1	189
DIG	14.95	11,732,405	-5	TIÊU CỰC	9,117	79.6	1.2	175
VCG	18.2	9,627,880	-5	TIÊU CỰC	10,894	11.9	1.3	175
DXG	12.3	14,135,400	-5	TIÊU CỰC	10,711	36.0	0.9	174
EIB	15.6	11,117,435	-5	TIÊU CỰC	29,058	8.7	1.2	173
SHS	11.7	14,473,750	-5	TIÊU CỰC	9,514	9.4	0.8	169
FTS	38.1	3,815,980	-5	TIÊU CỰC	11,656	20.3	2.8	145
POW	9.93	12,904,950	-5	TIÊU CỰC	23,255	18.6	0.7	128
TCH	14.35	8,900,635	-5	TIÊU CỰC	9,589	9.8	1.0	128
HDC	20.95	5,580,225	-5	TIÊU CỰC	3,737	57.5	1.7	117
BID	32.45	3,514,560	-5	TIÊU CỰC	227,843	8.9	1.6	114
VPI	55	2,056,575	-5	TIÊU CỰC	17,603	50.1	3.6	113
KBC	22.15	4,953,295	-5	TIÊU CỰC	17,002	39.9	0.9	110
MBS	22.3	4,483,985	-5	TIÊU CỰC	12,773	15.8	1.8	100
NKG	11.45	8,539,935	-5	TIÊU CỰC	5,125	8.5	0.7	98
GVR	23.95	3,613,510	-5	TIÊU CỰC	95,800	22.7	1.8	87
EVF	7.94	9,760,185	-5	TIÊU CỰC	6,039	11.3	0.7	77
CEO	10.3	7,477,455	-5	TIÊU CỰC	5,566	29.3	0.9	77
FRT	124.1	580,365	-5	TIÊU CỰC	16,908	53.3	8.8	72
HHV	10	6,942,930	-5	TIÊU CỰC	4,323	10.0	0.5	69
HVN	25.8	2,447,170	-5	TIÊU CỰC	57,131	7.6	#N/A N/A	63
HAG	9.81	6,193,325	-5	TIÊU CỰC	10,373	10.1	1.2	61
BSI	46.25	1,241,605	-5	TIÊU CỰC	10,317	26.1	2.0	57
DCM	25.2	2,156,730	-5	TIÊU CỰC	13,341	10.5	1.3	54
IJC	10.55	5,012,845	-5	TIÊU CỰC	3,985	11.6	0.8	53
SZC	31.35	1,644,400	-5	TIÊU CỰC	5,643	18.6	1.8	52
VJC	79.1	635,305	-5	TIÊU CỰC	42,841	30.1	2.5	50
CTS	30.5	1,572,240	-5	TIÊU CỰC	4,537	19.6	2.0	48
PLX	30.95	1,505,420	-5	TIÊU CỰC	39,325	13.6	1.5	47
PHR	47.2	911,310	-5	TIÊU CỰC	6,396	14.8	1.7	43
DPG	42.2	892,525	-5	TIÊU CỰC	2,659	11.9	1.4	38
DPR	34.8	1,059,580	-5	TIÊU CỰC	3,024	11.5	1.2	37
VGC	36.65	935,885	-5	TIÊU CỰC	16,432	14.9	2.0	34
MSR	13.3	2,481,865	-5	TIÊU CỰC	14,619	#N/A N/A	1.1	33
BCM	56.8	563,360	-5	TIÊU CỰC	58,788	26.9	3.0	32
PAN	20.6	1,332,820	-5	TIÊU CỰC	4,303	7.1	0.8	27
BVS	26.8	982,780	-5	TIÊU CỰC	1,935	12.1	0.8	26
KSB	13.95	1,836,375	-5	TIÊU CỰC	1,596	34.3	0.6	26
DDV	14.3	2,110,675	-6	TIÊU CỰC	2,089	12.4	1.2	30
MSN	50.3	6,471,700	-7	TIÊU CỰC	72,349	37.3	2.4	326
HDB	18.2	11,588,380	-7	TIÊU CỰC	63,610	5.0	1.2	211
DGC	73.1	2,292,850	-7	TIÊU CỰC	27,762	9.9	2.1	168
PDR	15.05	8,208,550	-7	TIÊU CỰC	13,141	82.2	1.2	124
NLG	25.95	4,181,395	-7	TIÊU CỰC	9,993	20.4	1.0	109
CII	10.5	9,156,585	-7	TIÊU CỰC	5,754	14.5	0.6	96
HSG	13.25	6,729,120	-7	TIÊU CỰC	8,228	14.2	0.7	89

PNJ	62.8	1,365,585	-7	TIÊU CỰC	21,220	10.0	1.9	86
KDH	24.25	3,392,865	-7	TIÊU CỰC	24,520	30.7	1.4	82
PVS	21.4	3,647,155	-7	TIÊU CỰC	10,228	9.6	0.8	78
ORS	7.24	9,996,430	-7	TIÊU CỰC	2,433	6.0	0.6	72
DPM	27.85	2,579,795	-7	TIÊU CỰC	10,899	22.7	1.0	72
PVD	16.65	4,078,745	-7	TIÊU CỰC	9,255	13.4	0.6	68
GAS	50.8	1,252,830	-7	TIÊU CỰC	119,008	11.5	2.0	64
HDG	19.7	3,007,565	-7	TIÊU CỰC	6,626	11.5	1.0	59
GMD	42.2	1,324,530	-7	TIÊU CỰC	17,732	11.4	1.4	56
CTR	73.9	656,690	-7	TIÊU CỰC	8,453	15.7	4.5	49
BSR	14.55	3,327,415	-7	TIÊU CỰC	45,112	72.0	0.8	48
TCM	27.8	1,628,165	-7	TIÊU CỰC	2,832	10.9	1.3	45
BCG	2.96	14,188,480	-7	TIÊU CỰC	2,605	5.7	0.3	42
PC1	18.45	2,052,395	-7	TIÊU CỰC	6,598	15.7	1.2	38
DGW	28.75	1,276,150	-7	TIÊU CỰC	6,301	14.1	2.1	37
PVT	18.6	1,907,750	-7	TIÊU CỰC	6,622	6.1	0.9	35
VHC	47.2	707,345	-7	TIÊU CỰC	10,594	8.4	1.2	33
IDC	34.3	934,235	-7	TIÊU CỰC	11,319	5.7	2.0	32
CSV	28.55	1,078,195	-7	TIÊU CỰC	3,155	13.2	2.1	31

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

FTSE Russell: Việt Nam tiếp tục trong danh sách theo dõi nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp.

Hôm thứ Tư (8/4), báo cáo được cập nhật mới nhất cho thấy FTSE Russell vẫn tiếp tục giữ Việt Nam trong danh sách theo dõi nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp. Việt Nam hiện được phân loại là thị trường cận biên và được thêm vào danh sách theo dõi từ tháng 9/2018 để có thể được phân loại lại thành thị trường mới nổi thứ cấp. FTSE Russell cho biết, Việt Nam hiện vẫn chưa đáp ứng được hai tiêu chí là Chu kỳ thanh toán (DvP) và Tiêu chí Thanh toán - chi phí liên quan đến các giao dịch không thành công, cả hai tiêu chí này hiện được xếp hạng là “Hạn chế”. Vào tháng 11/2024, Việt Nam đã triển khai mô hình không yêu cầu ký quỹ trước giao dịch (NPF) nhằm cho phép các công ty chứng khoán trong nước cung cấp cho các nhà đầu tư tổ chức nước ngoài (FII) một mức vốn phù hợp để hỗ trợ lệnh mua chứng khoán, do đó loại bỏ yêu cầu cấp vốn trước đối với FII. Với sự phát triển này, FTSE Russell tiếp tục theo dõi thị trường và tìm kiếm phản hồi từ những người tham gia thị trường về mô hình NPF và việc quản lý các giao dịch không thành công. Ngoài ra, FTSE Russell cũng cho biết, Việt Nam cần cải thiện quy trình mở tài khoản mới vì các thông lệ thị trường hiện tại có thể dẫn đến thời gian đăng ký kéo dài. Việc đưa ra một cơ chế hiệu quả để tạo điều kiện thuận lợi cho giao dịch giữa các nhà đầu tư nước ngoài đối với các chứng khoán đã hoặc đang tiến gần đến giới hạn sở hữu nước ngoài (FOL) cũng được xem là quan trọng. “FTSE Russell ghi nhận cam kết liên tục của các cơ quan quản lý thị trường Việt Nam trong việc theo đuổi nhiều cải cách quy định khác nhau để tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho sự tham gia của nhà đầu tư quốc tế vào thị trường chứng khoán Việt Nam, bao gồm nâng cấp nền tảng giao dịch chính. FTSE Russell đánh giá cao mối quan hệ mang tính xây dựng của mình với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC), các cơ quan quản lý thị trường khác và Nhóm Ngân hàng Thế giới, những đơn vị hỗ trợ chương trình cải cách thị trường rộng lớn hơn”, báo cáo của FTSE Russell cho biết.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

Mỹ bắt đầu áp thuế 104% với hàng hoá Trung Quốc từ 9/4

Thư ký báo chí Nhà Trắng Karoline Leavitt ngày 8/4 (giờ Washington) xác nhận với hãng tin Fox News (Mỹ) rằng nước này sẽ bắt đầu thu thuế 104% đối với hàng hóa Trung Quốc từ ngày 9/4, sau khi Bắc Kinh bỏ qua hạn chót của Tổng thống Donald Trump về việc dỡ bỏ các biện pháp đáp trả. Thư ký báo chí Leavitt đã xác nhận thông tin này trong cuộc họp báo Nhà Trắng được truyền thông quốc tế tường thuật. Bà Leavitt phát biểu với các phóng viên: “Trung Quốc đã sai lầm khi trả đũa. Khi nước Mỹ bị nhắm đến, ông Trump sẽ đáp trả mạnh hơn. Đó là lý do tại sao thuế suất 104% sẽ có hiệu lực với Trung Quốc vào nửa đêm nay (9/4 theo giờ Mỹ, tức trưa ngày 10/4 theo giờ Việt Nam)”. Ngày 4/4, Quốc vụ viện Trung Quốc thông báo nước này sẽ áp thêm thuế 34% lên tất cả hàng hóa nhập khẩu từ Mỹ. Đáp lại, Tổng thống Trump 7/4 tuyên bố sẽ tăng thuế đối với

hàng nhập khẩu từ Trung Quốc thêm 50%, có hiệu lực từ ngày 9/4, trừ khi Bắc Kinh hủy bỏ thuế trả đũa trước ngày 8/4.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuẩn bị cho ý kiến về sửa Hiến pháp, giảm thuế VAT, miễn học phí...

Tại phiên họp thứ 44 sắp khai mạc, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) sẽ họp 8,5 ngày (chia 2 đợt) để cho ý kiến về dự thảo sửa đổi Hiến pháp và một số luật phục vụ tinh gọn bộ máy, kích thích tăng trưởng kinh tế, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân... trước khi trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9 vào tháng 5 tới. Theo Chương trình dự kiến, phiên họp thứ 44 của UBTVQH sẽ khai mạc vào ngày 14/4 tới, kéo dài 8,5 ngày và chia hai đợt: Đợt 1 (4 ngày) từ 14 đến 17/4, dự phòng ngày 18-21/4; Đợt 2 (4,5 ngày) từ ngày 23 đến hết sáng 28/4, dự phòng từ chiều 28 đến ngày 29/4. Phiên họp bố trí nghỉ 5 ngày giữa hai đợt, từ 18 đến 22/4. Phiên họp định kỳ hàng tháng của UBTVQH lần này có số ngày họp gấp 2-3 lần các phiên họp trước đó, do có khối lượng công việc rất lớn. Theo đó, sáng 14/4, ngay sau khi Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn phát biểu khai mạc phiên họp, UBTVQH sẽ xem xét, thông qua nghị quyết của UBTVQH về việc sắp xếp đơn vị hành chính (thay thế Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030). Sau đó, UBTVQH sẽ cho ý kiến về các hồ sơ đề nghị: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013; Thành lập Ủy ban dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013; Lấy ý kiến nhân dân về dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

Đề xuất bố trí 11.983 tỷ đồng để đầu tư đường Vành đai 4 đoạn qua TP.HCM

UBND TP.HCM vừa có Tờ trình gửi HĐND Thành phố đề xuất bố trí vốn để đầu tư Dự án đường Vành đai 4 đoạn qua Thành phố. Dự án đường Vành đai 4, đi qua địa phận TP.HCM với chiều dài 16,7 km. Tổng mức đầu tư là 11.983 tỷ đồng, số vốn này chủ yếu dùng để giải phóng mặt bằng và tái định cư cho người dân bị ảnh hưởng. Với tổng số vốn lên đến 11.983 tỷ đồng, UBND TP.HCM đề xuất phân kỳ đầu tư thành 2 giai đoạn. Trong đó, giai đoạn 2021 – 2025 bố trí 2.054 tỷ đồng; giai đoạn 2026 - 2029 bố trí 9.929 tỷ đồng. Trong trường hợp Dự án không kịp thực hiện các thủ tục đầu tư liên quan, không giải ngân được chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng trong giai đoạn 2021 - 2025, phần chi phí này sẽ được cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của Thành phố. UBND TP.HCM cho biết, hiện nay kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 chưa được quyết định, trong quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố ưu tiên bố trí đủ nhu cầu vốn cho Dự án theo thứ tự ưu tiên nêu tại khoản 4 Điều 54 Luật Đầu tư công (bao gồm cả phần vốn dự kiến 2021 - 2025 không giải ngân hết trong giai đoạn 2021 - 2025). UBND Thành phố đánh giá, đủ khả năng cân đối nguồn vốn ngân sách Thành phố giai đoạn trung hạn 2021 - 2025 và dự kiến của giai đoạn 2026 - 2030 cho Dự án theo phương thức

đối tác công tư. Do đó, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét ban hành Nghị quyết thông qua việc bố trí vốn cho Dự án.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

DLR: trả cổ tức còn lại năm 2024 bằng tiền, tỷ lệ 19%

Cụ thể, Thủy điện - Điện lực 3 sẽ trả cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 19% (tương ứng 01 cổ phiếu được nhận 1.900 đồng). Với 9,5 triệu cổ phiếu đang lưu hành, ước tính DRL sẽ chi 18,05 tỷ đồng để trả cổ tức cho cổ đông. Như vậy, Công ty cũng sẽ hoàn thành nghĩa vụ cổ tức năm 2024 với tổng tỷ lệ 49%. HĐQT sẽ giao Giám đốc Công ty thực hiện thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách. Vừa qua, Thủy điện - Điện lực 3 đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và thông qua thông qua mức trả cổ tức năm nay với tỷ lệ 44%. Ngoài ra, Công ty cũng đặt mục tiêu kinh doanh năm nay với sản lượng điện thương phẩm đạt 75,3 triệu kWh, giảm nhẹ so với thực hiện năm 2024. Tổng doanh thu dự kiến đạt 97,8 tỷ đồng, tăng 3,23%, nhưng lợi nhuận sau thuế giảm xấp xỉ 6%, còn gần 42 tỷ đồng. Ban lãnh đạo DRL dự báo, hiện tượng ENSO có khả năng sẽ chuyển dần sang trạng thái trung tính từ tháng 3 đến tháng 5, kéo dài đến tháng 8. Trước xu thế trên, thời tiết tại Tây Nguyên (nơi có nhà máy thủy điện của DRL) rất khó dự đoán, có thể lượng mưa trong khu vực rất thấp trong 8 tháng đầu năm, đặc biệt là giai đoạn nắng nóng và khô hạn khốc liệt từ tháng 2 - 7.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

GMC: đặt mục tiêu lỗ trước thuế 42,5 tỷ đồng năm 2025, bổ sung loạt ngành nghề mới nhằm "cứu vãn" tình hình

CTCP Garmex Sài Gòn (mã GMC) mới công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 được tổ chức vào ngày 28/04 tại Bà Rịa – Vũng Tàu. Năm 2025, Công ty đặt mục tiêu doanh thu đạt 1,7 tỷ đồng và lỗ trước thuế 42,5 tỷ đồng. Trong khi đó, năm 2024, doanh thu thuần Công ty đạt 2,1 tỷ đồng, lỗ trước thuế ở mức 40,2 tỷ đồng và lỗ lũy kế tính đến cuối năm 2024 ở mức 103,8 tỷ đồng. Kết quả này đều không đạt so với kế hoạch 2024 do Công ty chưa giao được hàng tủ vải tồn kho và chưa thanh lý được tài sản như kế hoạch đã trình ĐHĐCĐ. Để hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025, Gamer Sài Gòn sẽ tiếp tục tiết giảm chi phí, tăng cường công tác bảo quản tài sản, hợp tác với các đối tác để khai thác các mặt bằng hiện có, thúc đẩy đối tác để giao hàng. Công ty cũng sẽ đẩy nhanh các thủ tục để chuyển nhượng bán các tài sản không sử dụng; kinh doanh nhà thuốc tại 213 Hồng Bàng. Ngoài ra, GMC sẽ theo dõi, thúc đẩy CTCP Phú Mỹ hoàn thành Dự án nhà ở Phú Mỹ để bán sản phẩm nhằm thu hồi vốn đầu tư. Năm 2025, Công ty xác định ngành may vẫn là ngành nghề chính. Tuy nhiên, ngành may Việt Nam đang gặp thách thức khi hiện đang phải cạnh tranh với Bangladesh, với chi phí nhân công rẻ, đã sớm áp dụng chuyển đổi canh, trong khi ngành dệt may Việt Nam mới đang trên những bước đầu của chuyển đổi. Mặt khác, để khôi phục và phát triển bền vững ngành may thì vẫn còn nhiều khó khăn, các điều kiện xanh hoá ngành may vẫn chưa chuyển đổi kịp.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

KDH: cam kết thanh toán thay 1.250 tỷ đồng nợ vay của công ty con Khang Phúc

CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền (KDH - sàn HOSE) vừa ra nghị quyết cam kết thanh toán thay khoản vay 1.250 tỷ đồng của công ty con Khang Phúc tại VietinBank chi nhánh Hà Nội. Theo nghị quyết, trong trường hợp Khang Phúc không thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ, Khang Điền sẽ chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ phần nợ đến hạn. Đây là lần thứ hai Khang Điền bảo lãnh nghĩa vụ tài chính cho công ty con này. Trước đó, vào tháng 2/2024, HĐQT Khang Điền cũng đã thông qua nghị quyết bảo lãnh khoản vay 4.270 tỷ đồng của Khang Phúc tại VietinBank. Khang Phúc là công ty con do Khang Điền sở hữu 100%, có vai trò quan trọng trong hệ sinh thái doanh nghiệp. Công ty tiền thân là Công ty Đầu tư Xây dựng Bình Chánh, được thành lập năm 1995 với 100% vốn Nhà nước. Sau khi cổ phần hóa vào năm 1999, công ty đổi tên thành CTCP Đầu tư Xây dựng Bình Chánh (BCCI) và chính thức niêm yết trên HOSE với mã BCI vào năm 2009. Tuy nhiên, đến đầu năm 2018, BCI bị hủy niêm yết để hoàn tất việc sáp nhập vào Khang Điền và trở thành công ty con từ đó đến nay. Với vốn điều lệ 6.100 tỷ đồng, Khang Phúc hiện là chủ đầu tư nhiều dự án quy mô lớn tại TP.HCM như Khu công nghiệp Lê Minh Xuân mở rộng (100 ha), Khu nhà ở 11A tại xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh và Khu đô thị Tân Tạo – Khu A, phường Tân Tạo, quận Bình Tân (320 ha). Về Khang Điền, Công ty dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 vào ngày 24/4 tới tại khách sạn Lotte Sài Gòn (quận 1, TP.HCM).

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

ACB: Lợi nhuận quý I đạt 20% kế hoạch, tăng vốn lên gần 51.367 tỷ đồng, không bán vốn ACBS

Sáng ngày 8/4, Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB - sàn HOSE) tiến hành đại hội cổ đông (ĐHĐCĐ) trình kế hoạch kinh doanh trong năm nay với mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 23.000 tỷ đồng, tăng 9,5% so với năm ngoái. Quý I hoàn thành 20% mục tiêu, tự tin với kế hoạch lợi nhuận 23.000 tỷ đồng Năm 2025, ACB đặt mục tiêu tổng tài sản tăng 14%, ước đạt 984.967 tỷ đồng; tiền gửi khách hàng và giấy tờ kỳ vọng đạt 728.409 tỷ đồng; cho vay khách hàng là 673.596 tỷ đồng, tăng khoảng 16-18% so năm rồi. Tỷ lệ nợ xấu duy trì dưới 2%, trong khi cuối năm 2024 là 1,49%. Trả lời câu hỏi của cổ đông về kết quả kinh doanh quý I/2025, ông Từ Tiến Phát, Tổng giám đốc ACB cho biết, nợ xấu có dấu hiệu tích cực, giảm từ mức 1,39% hồi đầu năm về còn 1,35% và dự kiến kiểm soát tốt nợ xấu từ nay đến cuối năm. Hiện tất cả các khoản vay của ACB đều có tài sản đảm bảo, với tỷ lệ 98% và 2% là cho vay tín chấp, trong đó, tài sản đảm bảo chủ yếu là bất động sản. Trong thời gian qua, thị trường bất động sản phía Bắc có phần sôi động hơn, trong khi thị trường bất động sản phía Nam đang dần hồi phục nên Ngân hàng kỳ vọng tín dụng tích cực, nợ xấu được xử lý tốt hơn. Hiện dư nợ liên quan đến bất động sản của ACB chiếm khoảng 2% trên tổng dư nợ của ngân hàng và không có khoản nợ xấu nào liên quan đến bất động sản. Về lợi nhuận quý I dự kiến hoàn thành khoảng 20% kế hoạch năm, Tổng giám đốc ACB đánh giá đây là dấu hiệu tích cực. Ông Phát nhấn mạnh thêm, đối với Việt Nam,

nếu chính sách thuế quan của Mỹ ảnh hưởng tiêu cực thì cũng sẽ tác động lên tín dụng của toàn hệ thống. Đồng thời, một số yếu tố có thể ảnh hưởng khác lên ngành ngân hàng như tỷ giá, tác động lên doanh nghiệp xuất khẩu. Tuy nhiên, nói đến việc hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh cả năm, thì ACB vẫn kỳ vọng tăng trưởng tín dụng năm nay ở mức khoảng 16-18%. Bởi ACB có thể mạnh về tín dụng khách hàng cá nhân, SME và kỳ vọng thị trường bất động sản dần hồi phục, nợ xấu được kiểm soát ở mức thấp trong năm nay.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

BFC: hoàn thành 44,5% chỉ tiêu lợi nhuận năm

CTCP Phân bón Bình Điền (mã BFC - sàn HOSE) mới công bố ước tính kết quả kinh doanh quý I và kế hoạch kinh doanh cho quý II/2025. Trong quý I, Công ty ước đạt 192.530 tấn, bằng 128,5% cùng kỳ năm ngoái; sản lượng tiêu thụ đạt 196.867 tấn, bằng 138,3% quý I/2024. Theo đó, tổng doanh thu ước đạt 2.623,4 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 124,7 tỷ đồng, lần lượt bằng 133% và 137% cùng kỳ năm trước. Với kết quả này, Công ty đã thực hiện được 35,3% chỉ tiêu tổng doanh thu và 44,5% chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế so với kế hoạch năm 2025. Ngày 29/04 tới đây, Phân bón Bình Điền sẽ tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và trình cổ đông kế hoạch kinh doanh với mục tiêu sản lượng sản xuất và sản lượng tiêu thụ đạt 605.000 tấn, trong đó Công ty mẹ mục tiêu đạt 310.000 tấn. Theo đó, mục tiêu doanh thu hợp nhất dự kiến đạt 7.438,3 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 281 tỷ đồng, tương ứng giảm 21% và 47% so với các kết quả đạt được năm 2024. Công ty nhận định, năm 2025, dự báo tình hình quốc tế và trong nước còn nhiều yếu tố bất lợi, giá cả nông sản, phân bón không ổn định, thời tiết diễn biến phức tạp. Bên cạnh đó, vấn đề bảo hộ mậu dịch, chiến tranh thương mại giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, đặc biệt là ảnh hưởng từ cuộc xung đột Nga – Ukraine... sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phân bón trong nước.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

PVD: cài số lùi mục tiêu lợi nhuận 2025, dành 2.292 tỷ đồng cho hoạt động đầu tư

Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling, mã PVD - sàn HOSE) vừa công bố tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, đại hội sẽ được tổ chức vào ngày 23/04 tới đây. Năm 2025, PVD đặt mục tiêu tổng doanh thu hợp nhất đạt 7.200 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 530 tỷ đồng, giảm 25% về doanh thu và giảm 24% về lợi nhuận so với thực hiện năm 2024. Kế hoạch này của Công ty được xây dựng dựa trên giả định 4 giàn khoan tự nâng hoạt động xuyên suốt với đơn giá bình quân tương đương năm 2024, cùng với 1 giàn khoan nửa nổi nửa chìm TAD hoạt động xuyên suốt trong năm tại Brunei. Năm nay, ban lãnh đạo PV Drilling nhận định Công ty sẽ đối mặt với nhiều thách thức mới cũng như đón nhận những cơ hội mới. Dự báo các xung đột chính trị kéo dài và diễn biến khó lường sẽ gây ảnh hưởng đến công tác vận chuyển hàng hóa, khiến giá nguyên vật liệu và chi phí đầu vào tăng cao, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, theo báo cáo của EIA, giá dầu Brent trung bình

năm 2025 sẽ dao động ở mức 74 USD/thùng, giảm so với mức 80 USD/thùng của năm 2024 chủ yếu do dự báo tăng lượng hàng tồn kho, gây áp lực giảm giá vào cuối năm 2025.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

NKG lên kế hoạch lợi nhuận đi lùi trong năm 2025, tiếp tục đầu tư nhà máy mới

CTCP Thép Nam Kim (mã NKG – sàn HOSE) công bố tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Đại hội dự kiến tổ chức ngày 25/4 tại TP.HCM. Trong năm 2025, Thép Nam Kim đặt kế hoạch tổng sản lượng 1,05 triệu tấn; tổng doanh thu 23.000 tỷ đồng, tăng 11,1% so với cùng kỳ; lợi nhuận trước thuế 440 tỷ đồng, giảm 21,1% so với thực hiện trong năm 2024. Về định hướng kinh doanh trong năm 2025, Công ty cho biết sẽ cơ cấu lại các nguồn lực, bổ sung quy chế bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, luân chuyển của đội ngũ cán bộ quản lý các cấp cho phù hợp với quy mô, đặc thù Công ty; thực hiện công tác quản trị tài chính doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật hiện hành và quy chế tài chính của Công ty, sử dụng hợp lý các nguồn vốn vay; nghiên cứu phương án đầu tư và triển khai xây dựng hợp lý cho dự án Nhà máy Tôn Nam Kim Phú Mỹ.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

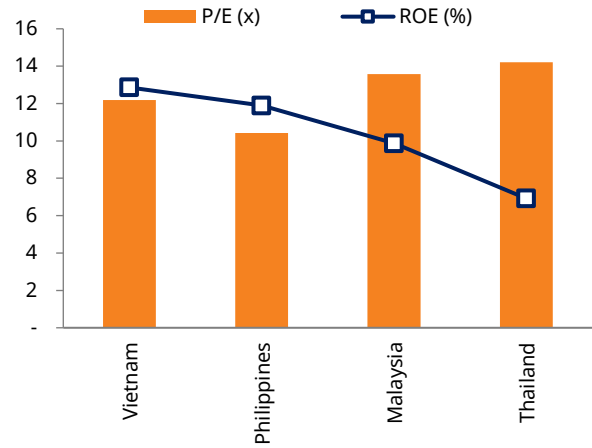
Bản tin thị trường **Chỉ báo tham khảo**

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



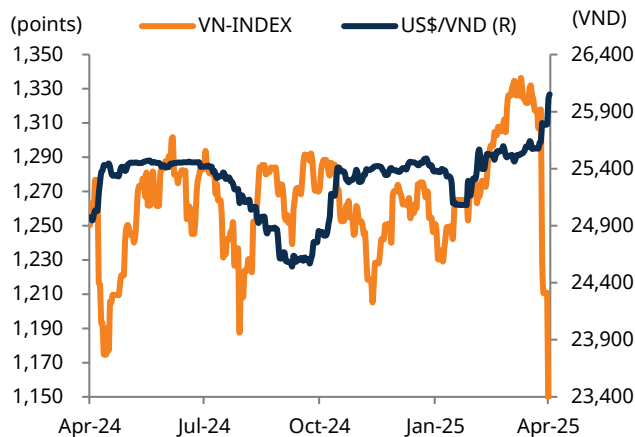
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



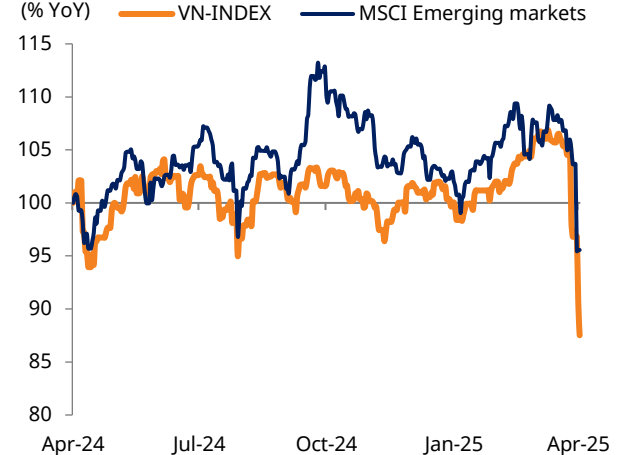
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



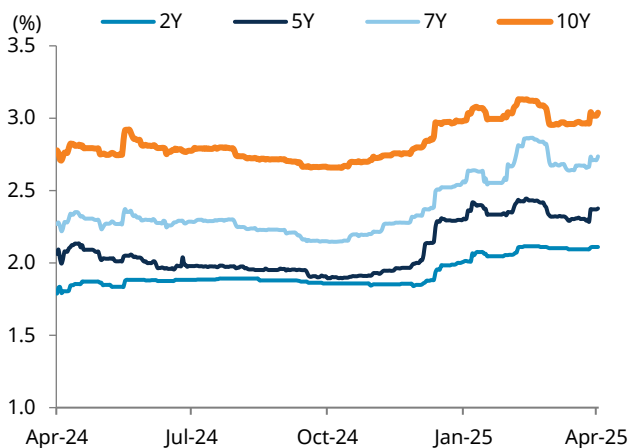
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



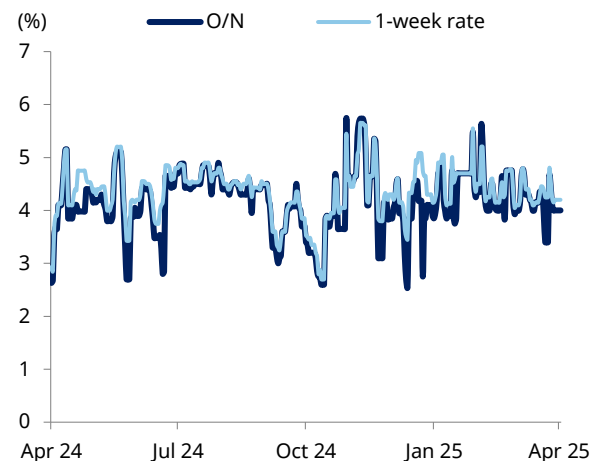
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Vốn hóa (VNDbn)	Giá (VND)			Biến động giá (%)				Định giá (TTM) ¹			Sở hữu	Cổ tức			
			Đóng cửa	52Wcao	52Wthấp	1D	1W	1M	1Y	P/E	P/B	ROE(%)	Khối ngoại	EXdate	DPS ²	12T ³	FY24 ⁴
VN-Index		4,736,459	1,094.30	1,342.91	1,130.98	-3.4	-16.9	####	-13.3	12.2	1.5	12.9					
VN30 Index		3,347,077	1,168.68	1,400.60	1,186.51	-2.4	-15.1	####	-7.8	9.8	1.4	15.4					
Asia Commercial JS Bank	ACB VN	97,373	21,800	26,800	20,750	-1.6	-16.3	-18.2	-8.2	5.8	1.2	21.7	30.0	5/31/2024	N/A	4	5
Bao Viet Holdings	BVH VN	29,025	39,100	59,700	38,200	-6.9	-25.8	-31.0	-5.9	13.9	1.3	9.5	26.6	11/19/2024	1,004	3	2
BECAMEX IDC Corp	BCM VN	58,788	56,800	82,400	50,400	-6.9	-25.2	-24.3	-8.1	26.9	3.0	11.5	2.0	11/4/2024	N/A	2	1
BIDV	BID VN	227,843	32,450	45,041	31,200	-3.1	-16.8	-21.1	-25.5	8.9	1.6	19.5	17.6	12/23/2021	N/A	N/A	N/A
FPT Corp	FPT VN	154,904	105,300	156,000	94,696	0.2	-12.6	-25.5	7.2	19.6	5.2	28.7	42.5	12/2/2024	N/A	2	2
HDBank	HDB VN	63,610	18,200	26,650	18,000	-5.9	-18.9	-22.2	-8.8	5.0	1.2	25.8	17.3	7/12/2024	N/A	5	3
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	136,240	21,300	29,950	21,300	-7.0	-21.1	-24.1	-21.6	11.3	1.2	11.1	21.3	6/17/2022	N/A	N/A	3
Masan Group Corp	MSN VN	72,349	50,300	82,300	50,300	-6.9	-24.0	-27.1	-31.6	37.3	2.4	7.0	26.3	7/4/2022	N/A	N/A	2
MBBank	MBB VN	126,012	20,650	25,000	18,870	-1.2	-16.1	-15.7	-1.1	5.5	1.1	22.1	23.2	5/23/2024	435	2	2
Mobile World Investment Corp	MWG VN	67,594	46,250	70,800	45,750	-5.9	-21.1	-25.3	-12.4	18.2	2.4	14.6	46.4	6/28/2024	N/A	1	1
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	119,008	50,800	84,412	50,800	-7.0	-24.7	-25.1	-35.1	11.5	2.0	16.7	1.7	9/13/2024	N/A	12	8
PetroVietnam Power Corp	LPB VN	94,099	31,500	38,300	14,854	1.0	-5.7	-11.0	98.3	9.7	1.9	25.1	0.8	2/1/2018	N/A	N/A	N/A
Sacombank	STB VN	62,401	33,100	40,300	26,150	-4.9	-16.6	-16.7	13.6	6.2	1.1	20.0	22.0	11/29/2013	N/A	N/A	N/A
Saigon Beer - Alcohol - Beverage Corp	SAB VN	56,561	44,100	69,400	41,500	3.5	-10.6	-13.9	-19.8	13.1	2.4	18.2	59.4	12/26/2024	N/A	9	7
SeABank	SSB VN	54,909	19,300	21,128	15,050	1.6	-1.3	-1.8	0.1	11.5	1.6	14.5	0.2	N/A	N/A	N/A	N/A
SH Bank	SHB VN	44,514	10,950	12,800	9,054	-2.7	-12.0	9.5	8.5	4.8	0.8	17.2	3.3	7/18/2024	N/A	4	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	40,415	20,600	30,415	20,600	-6.8	-20.9	-23.4	-31.7	13.7	1.5	11.4	N/A	9/23/2024	N/A	4	6
Techcombank	TCB VN	166,731	23,600	28,500	20,750	-1.5	-15.6	-15.0	3.1	7.7	1.1	15.6	22.5	5/21/2024	N/A	3	3
Tien Phong Bank	TPB VN	30,911	11,700	18,100	11,100	-1.7	-18.2	-28.4	-24.5	5.1	0.8	17.3	25.4	6/20/2024	417	4	7
Vietcombank	VCB VN	438,673	52,500	68,600	52,000	-5.9	-18.6	-17.5	-16.8	13.0	2.2	18.7	15.2	12/22/2021	N/A	N/A	1
VietinBank	CTG VN	181,506	33,800	43,300	29,950	-6.1	-19.2	-20.3	-1.3	7.2	1.2	18.6	26.8	12/14/2021	N/A	N/A	0
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	42,841	79,100	119,600	77,100	-4.2	-16.9	-18.5	-22.6	30.1	2.5	8.9	12.8	4/23/2019	0	N/A	0
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	108,678	52,000	76,200	51,400	-4.6	-14.5	-17.1	-22.4	12.9	3.4	26.3	49.8	12/26/2024	N/A	7	7
Vietnam International CJS Bank	VIB VN	50,496	16,950	21,400	16,300	-2.6	-15.3	-19.1	-14.0	7.1	1.2	18.1	5.0	4/17/2024	N/A	3	6
Vietnam National Petroleum Group	PLX VN	39,325	30,950	51,700	30,950	-6.9	-23.2	-27.8	-16.7	13.6	1.5	11.1	17.8	5/14/2024	N/A	5	5
Vietnam Rubber Group	GVR VN	95,800	23,950	39,000	23,950	-7.0	-24.8	-28.5	-25.9	22.7	1.8	8.2	0.8	11/14/2024	300	1	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	40,902	18,000	24,700	16,100	2.9	-10.0	-1.1	-25.6	10.0	1.0	10.3	20.1	5/17/2019	0	N/A	6
Vingroup JSC	VIC VN	217,949	57,000	61,200	39,700	3.4	-4.5	25.8	19.5	17.8	1.5	9.5	9.4	8/6/2014	N/A	N/A	N/A
Vinhomes JSC	VHM VN	199,209	48,500	53,600	34,000	3.2	-8.5	7.9	12.3	6.6	1.0	16.7	12.6	5/31/2024	N/A	N/A	1
VPBank	VPB VN	126,546	15,950	21,050	15,150	-1.8	-16.7	-17.1	-17.6	8.0	0.9	11.4	24.7	5/22/2024	N/A	6	6

Nguồn: MiraeAssetResearch, Bloomberg

Ghi chú: ¹Các chỉ tiêu dự báo theo Bloomberg; ²DPS: Tỷ lệ chi trả cổ tức; ³Tỷ suất cổ tức, tính theo giá trị chi trả trong 12 tháng gần nhất và giá trị thị trường của cổ phiếu; ⁴Ước tính tỷ suất cổ tức của năm tài chính hiện tại

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.